TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2020/HSST
Ngày: 28/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trực và bà Trần Thị Ngọc Quyên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Công Khanh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 12/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim C, tên gọi khác: Bé N; sinh ngày 16/01/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: nhân viên karaoke; trình độ văn hoá: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979; Gia đình có 04 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng: Chưa có; con: Có 01 con sinh ngày 30/9/2016.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hoá đến lớp 7/12 thì nghỉ học.

Ngày 04/6/2018, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quyết định số 2101 ngày 20/6/2018.

Ngày 12/6/2018, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quyết định số 2059 ngày 12/6/2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2019, chuyển tạm giam ngày 26/12/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến:

Ông Mai Đức L, sinh năm 1950. Nơi cư trú: 03 đường T, phường V, thành phố Huế, vắng mặt.

Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1956. Nơi cư trú: 24/48 đường N, phường V, thành phố Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 19/12/2019, tại đường Trần Thúc Nhẫn, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, Nguyễn Thị Kim C gặp và mua của một người phụ nữ tên Mây 30 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, C mang về phòng 201, nhà nghỉ Gem's địa chỉ 2/53 đường Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế sử dụng 01 viên, số còn lại C chia thành hai gói, 01 gói 24 viên, 01 gói 05 viên rồi cất để sử dụng.

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 19/12/2020, tại phòng 201, nhà nghỉ Gem's địa chỉ 2/53 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, Nguyễn Thị Kim C bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế bắt quả tang về hành vi " Tàng trữ trái phép chất am tuý". Công an thu giữ trong hộc bàn trong phòng 01 gói ni lông màu hồng bên trong chứa 24 viên nén màu đỏ, thu giữ trong phòng vệ sinh 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa 05 viên nén màu đỏ. C khai nhận tất cả là ma tuý loại hồng phiến. Ngoài ra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế còn thu giữ của C 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số IMEL 3567810970338.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu hiệu Iphone, có số IMEL 3567810970338.

- Ma tuý được hoàn lại sau giám định gồm: 0,2975gam mẫu bột được nghiền từ 05 viên nén màu đỏ; 2,2171gam mẫu bột được nghiền từ 24 viên nén màu đỏ; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 677/GĐ ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: 05 viên nén đều có màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 0,4975gam, là ma túy loại Methamphetamine; 24 viên nén đều có màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 2,4171gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của Nguyễn Thị Kim C mua, tàng trữ để sử dụng 2,9146gam ma túy loại Methamphetamine phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên "Mây" bán ma tuý cho Nguyễn Thị Kim C theo lời khai của C, quá trình điều tra không xác định rõ lai lịch, địa chỉ của đối tượng này nên không có căn cứ cứ để xử lý.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy đã giám định cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số IMEL 3567810970338 .

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 19/122019, tại phòng 201, nhà nghỉ Gem's địa chỉ 2/53 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế,tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Thị Kim C đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,9146 gam chất ma tuý loại Methamphetamine thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế bắt quả tang .

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma tuý của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, trọng lượng ma túy do bị cáo tàng trữ là 2,9146 gam ma túy Methamphetamine. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong qúa trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma tuý, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, huỷ hoại sức khoẻ, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, do đó, cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma tuý mà Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế đã chuyển giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Huế là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu huỷ; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số IMEL 3567810970338 đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế chuyển giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Huế. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim C 01 (một) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 20/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong kín;

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số IMEL 3567810970338 cho bị cáo Nguyễn Thị Kim Cúc.

(Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo;
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Huế